

Bản án số: 86/2025/DS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2025

V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Quân.

Ông Nguyễn Văn Giáp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nghi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2025/QĐST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Văn P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Hứa Văn Q, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp S, xã C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Hoài C, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp A, xã C, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2025, các lời khai khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Ngô Văn P trình bày:

Trước đây ông Ngô Văn P có khởi kiện ông Hứa Văn Q nội dung như sau: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/12/2022 tại đoạn đường Tỉnh lộ 933B gần ngã ba M ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (theo hướng từ xã A 3 về xã A) ông Ngô

Văn P đi bộ thì bị ông Hứa Văn Q điều khiển xe tốc độ cao từ hướng xã A về xã A 3 thiếu quan sát tông vào ông P gây tai nạn. Ông P bị ông Q gây tai nạn thì bà Huỳnh Thị D ở gần phát hiện và báo cho Công an xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng biết. Ông P bị thương tật nặng ở chân nên gia đình đưa ông P đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S và Bệnh viện Đ điều trị thương tích. Tổng cộng nhập viện điều trị thương tích 04 lần với số ngày nằm viện là 35 ngày.

Ngày 11/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra thông báo số 31/TB-ĐTTHS thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự. Do thương tật của ông P có 46% chưa đủ điều kiện khởi tố vụ án hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 Bộ luật hình sự, do ông Hứa Văn Q điều khiển xe có lỗi thiếu chú ý quan sát gây tai nạn cho ông P.

Ông P khởi kiện yêu cầu ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C phải bồi thường cho ông P tiền tổn hại sức khỏe bao gồm: Tiền toàn bộ chi phí Tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh, tiền công lao động người nuôi bệnh, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm ngày 13/5/2024 với tổng số tiền là 281.809.360 đồng.

Sau khi Tòa án xét xử do vết thương ở chân bị thương tật nặng còn đang điều trị nên ông P tiếp tục điều trị tại nhà theo hướng dẫn và chỉ định của cơ sở Y điều trị.

Tổng chi phí mà ông P điều trị từ ngày 14/5/2024 đến ngày 29/12/2024 cụ thể như sau:

- Chi phí tiền thuốc điều trị 06 lần tái khám: Lần 1: Chi phí tái khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện C ngày 20/6/2024: Do được thanh toán bảo hiểm y tế nên không phát sinh chi phí. Lần 2: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện quân y tỉnh S ngày 02/7/2024: Do được thanh toán bảo hiểm y tế nên không phát sinh chi phí. Lần 3: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện Đ ngày 30/7/2024: 1.555.000 đồng. Lần 4: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện Đ ngày 19/11/2024 là 290.000 đồng. Lần 5: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đ nhập viện ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024 xuất viện số tiền là 18.735.665 đồng. Tổng cộng: 20.580.665 đồng (hai mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng).

- Chi phí tiền thuê xe tái khám 06 lần: Lần 1: Tiền thuê xe từ nhà đến Trung tâm y tế huyện C tái khám ngày 20/6/2024. Do đi xe nhà không phát sinh chi phí. Lần 2: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện quân y tỉnh S tái khám ngày 02/7/2024. Do đi xe nhà nên không phát sinh chi phí. Lần 3: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ tái khám ngày 30/7/2024 là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng). Lần 4: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ tái khám ngày 19/11/2024 là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng). Lần 5: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ nhập viện ngày 25/11/2024 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Lần 6: Nằm viện đến ngày 29/11/2024 xuất viện thuê xe từ Bệnh viện Đ về nhà là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Tổng cộng: 4.400.000 đồng.

- Tiền ngày công lao động người bệnh: Do vết thương nặng nên từ khi xảy ra tai nạn cho đến nay vẫn đang điều trị tại nhà theo chỉ định của Cơ sở y tế nên ngày công lao động ông P yêu cầu từ ngày 03/8/2024 đến ngày 29/12/2024 là 146 ngày. Tiền công người bệnh tương đương mức tiền bình quân người lao động nam ở địa

phương là 250.000 đồng. Tổng số tiền công người bệnh là 250.000đ/ 1 ngày x 146 ngày = 36.500.000 đồng.

- Tiền ngày công lao động người nuôi bệnh: Tiền công lao động người nuôi bệnh tương đương mức bình quân người lao động nữ ở địa phương là 150.000đ/ngày. Tổng số tiền công người nuôi bệnh là 150.000đ/01 ngày nằm viện x 05 ngày = 750.000 đồng.

Ông Ngô Văn P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P toàn bộ chi phí tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh trong quá trình điều trị thương tích từ ngày 03/8/2024 đến nay 29/12/2024 và tiền công lao động của người nuôi bệnh số tiền là: 62.230.665 đồng.

Kể từ ngày ông P khởi kiện do vết thương ở chân bị thương tật nặng phải tiếp tục điều trị nên ông P bổ sung chi phí tái khám và điều trị như sau:

- Chi phí tái khám và tiền thuốc điều trị 03 lần: Lần 1: Ngày 16/01/2025 số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 560.000 đồng (kèm theo hóa đơn chứng từ). Lần 2: Ngày 17/3/2025, số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 1.165.000 đồng (kèm theo hóa đơn chứng từ). Lần 3: Ngày 26/6/2025 số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 1.598.400 đồng (kèm theo hóa đơn chứng từ). Tổng cộng: 3.323.400 đồng.

- Tiền thuê xe tái khám 03 lần: Lần 1: Ngày 16/01/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Lần 2: Ngày 17/3/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Lần 3: Ngày 26/6/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Tổng cộng tiền xe: 3.600.000 đồng.

Ông P bổ sung tiền ngày công lao động người bệnh từ ngày 30/12/2024 đến ngày 19/9/2025: Tiền công người bệnh tương đương mức tiền bình quân người nam làm thuê tại địa phương là 250.000 đồng/01 ngày. Số tiền công người bệnh là 250.000 đồng/01 ngày x 259 ngày = 64.750.000 đồng.

Như vậy số tiền ông P yêu cầu bổ sung gồm tiền ngày công lao động người nuôi bệnh, tiền tái khám, tiền thuốc điều trị và tiền xe là 71.673.400 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Ngô Văn P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bổ sung và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét buộc ông Q và ông C trả tiền thuốc 23.904.065; Tiền xe đi tái khám và về nhà 8.000.000 đồng; tiền ngày công lao động người bệnh 101.250.000 đồng; tiền công lao động người nuôi bệnh 750.000 đồng. Tổng số tiền ông Ngô Văn P yêu cầu ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C bồi thường là 133.904.065 đồng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hứa Văn Q không có ý kiến, tại phiên tòa bị đơn trình bày: Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 14/12/2022 đoạn đường Tỉnh lộ 933B gần ngã ba rạch M, thuộc ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng Hứa Văn Q sau khi đã uống bia điều khiển xe chạy từ hướng xã A về xã A 3 vì đường vắng thiếu quan sát nên tông vào người ông P gây tai nạn, sau khi gây tai nạn ông Q có kêu cứu nhờ người dân xung quanh cho gia đình hay đưa ông P đi cấp cứu. Trong thời gian điều trị ông P đã khỏe. Đến ngày 11/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ông Ngô Văn P yêu cầu ông Q bồi thường các khoản chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh, tiền công lao động người nuôi bệnh với tổng số tiền 133.904.065

đồng (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng) thì ông Q đồng ý tiền thuốc là 23.904.065 đồng (hai mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng), các khoản còn lại ông Q không đồng ý.

- Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoài C không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P, giải quyết buộc ông Hứa Văn Q có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn P như sau: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P về việc buộc ông Hứa Văn Q phải bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn P số tiền là 66.952.033 đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Văn P về việc yêu cầu ông Trần Hoài C cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của nguyên đơn bị xâm phạm. Về án phí sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo nội dung yêu cầu khởi kiện, ông P cho rằng ông Q đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe cho ông P nên ông P yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm là đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông Hứa Văn Q là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp S, xã C, thành phố Cần Thơ. Do vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về xét xử vắng mặt: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoài C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/12/2022 tại đoạn đường Tỉnh lộ 933B gần ngã ba M ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (theo hướng từ xã A 3 về xã A) ông

Ngô Văn P đi bộ thì bị ông Hứa Văn Q điều khiển xe tốc độ cao từ hướng xã A về xã A 3 thiếu quan sát tông vào ông P gây tai nạn. Ông P bị thương tật nặng ở chân nên gia đình đưa ông P đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh S và Bệnh viện Đ điều trị thương tích. Ngày 11/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra thông báo số 31/TB-ĐTHS thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự. Do thương tật của ông P có 46% chưa đủ điều kiện khởi tố vụ án hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 Bộ luật hình sự, do ông Hứa Văn Q điều khiển xe có lỗi thiếu chú ý quan sát gây tai nạn cho ông P dẫn đến việc sau đó ông P phải đi điều trị thương tích tại cơ sở Y. Sự việc được ông Q thừa nhận và được ghi nhận trong nội dung biên bản ghi lời khai của Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng, nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, ông Q đã có hành vi gây chấn thương ông P xâm phạm đến sức khỏe và gây thiệt hại cho ông P nên ông Q phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông P theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015. Vụ việc đã được Công an huyện C giải quyết và không khởi tố vụ án theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 31, ngày 14/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C. Bản án dân sự phúc thẩm số 231/2024/DS-PT ngày 12-9-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (xét xử giai đoạn một yêu cầu của ông Ngô Văn P) xử buộc bị đơn Hứa Văn Q bồi thường cho nguyên đơn 50% số tiền nguyên đơn yêu cầu thành tiền là 146.524.680.000 đồng.

[5] Sau khi Tòa án xét xử do vết thương ở chân bị thương tật nặng đang điều trị nên ông P tiếp tục điều trị tại nhà theo hướng dẫn và chỉ định của cơ sở Y điều trị. Khi nộp đơn khởi kiện lần hai, ông Ngô Văn P yêu cầu buộc ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P toàn bộ chi phí tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh trong quá trình điều trị thương tích từ ngày 14/5/2024 đến nay 29/12/2024 và tiền công lao động của người nuôi bệnh số tiền là: 84.735.665 đồng. Tại phiên tòa, nguyên đơn bổ sung tài liệu yêu cầu thêm chi phí điều trị theo toa vé thực tế. Do đó yêu cầu bị đơn bồi thường chi phí điều trị là 23.904.065 đồng, ngày công lao động của nguyên đơn từ ngày 03/8/2024 đến ngày xét xử tổng cộng là 405 ngày là 101.250.000 đồng, tiền tàu xe là 8.000.000 đồng, tiền ngày công người nuôi bệnh là 750.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu là 133.904.065 đồng. Chi phí mà ông P điều trị từ ngày 14/5/2024 đến ngày 19/9/2025 cụ thể như sau:

- Chi phí tiền thuốc điều trị 08 lần tái khám: Lần 1: Chi phí tái khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện C ngày 20/6/2024: Do được thanh toán bảo hiểm y tế nên không phát sinh chi phí. Lần 2: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện Quân y tỉnh S ngày 02/7/2024: Do được thanh toán bảo hiểm y tế nên không phát sinh chi phí. Lần 3: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện Đ ngày 30/7/2024 là 1.555.000 đồng. Lần 4: Chi phí tái khám và điều trị tại Bệnh viện Đ ngày 19/11/2024 là 290.000 đồng. Lần 5: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đ nhập viện ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024 xuất viện số tiền là 18.735.665 đồng. Lần 6: Ngày 16/01/2025 số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 560.000 đồng. Lần 7: Ngày 17/3/2025, số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 1.165.000 đồng. Lần 8: Ngày 26/6/2025 số tiền tái khám và tiền thuốc điều trị là 1.598.400 đồng. Tổng cộng: 23.904.065 đồng.

- Chi phí tiền thuê xe tái khám 06 lần: Lần 1: Tiền thuê xe từ nhà đến Trung tâm Y tế huyện C tái khám ngày 20/6/2024. Do đi xe nhà không phát sinh chi phí. Lần 2: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện quân y tỉnh S tái khám ngày 02/7/2024. Do đi xe nhà nên không phát sinh chi phí. Lần 3: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ tái khám ngày 30/7/2024 là 1.200.000 đồng. Lần 4: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ tái khám ngày 19/11/2024 là 1.200.000 đồng. Lần 5: Tiền thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ nhập viện ngày 25/11/2024 là 1.000.000 đồng. Lần 6: Nằm viện đến ngày 29/11/2024 xuất viện thuê xe từ Bệnh viện Đ về nhà là 1.000.000 đồng. Lần 7: Ngày 16/01/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Lần 8: Ngày 17/3/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Lần 9: Ngày 26/6/2025, thuê xe từ nhà đến Bệnh viện Đ và về là 1.200.000 đồng. Tổng cộng: 8.000.000 đồng.

- Tiền ngày công lao động người bệnh: Do vết thương nặng nên từ khi xảy ra tai nạn cho đến nay vẫn đang điều trị tại nhà theo chỉ định của Cơ sở y tế nên ngày công lao động ông P yêu cầu từ ngày 03/8/2024 đến ngày 19/9/2025 là 13 tháng 15 ngày = 405 ngày. Tiền công người bệnh tương đương mức tiền bình quân người lao động nam ở địa phương là 250.000 đồng. Tổng số tiền công người bệnh là 250.000 đồng/1 ngày x 405 ngày = 101.250.000 đồng.

- Tiền ngày công lao động người nuôi bệnh: Tiền công lao động người nuôi bệnh tương đương mức bình quân người lao động nữ ở địa phương là 150.000đ/ngày. Tổng số tiền công người nuôi bệnh là 150.000 đồng/1 ngày nằm viện x E ngày = 750.000 đồng.

Như vậy số tiền ông Ngô Văn P yêu cầu ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P với tổng số tiền là 133.904.065 đồng.

Ông Ngô Văn P yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: Yêu cầu ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P toàn bộ chi phí tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh trong quá trình điều trị thương tích và tiền công lao động của người nuôi bệnh số tiền là: 133.904.065 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự có quy định về việc người nào có hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác thì phải bồi thường và tại Điều 590 của Bộ luật dân sự cũng quy định quy định: “1. *Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại; d) Thiệt hại khác do luật quy định.* 2. *Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi*

lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “a) *“Thiệt hại thực tế” là thiệt hại đã xảy ra theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này, được tính thành tiền tại thời điểm giải quyết bồi thường. Thiệt hại phát sinh sau thời điểm giải quyết bồi thường lần đầu được xác định tại thời điểm giải quyết bồi thường lần tiếp theo nếu có yêu cầu của người bị thiệt hại.*

Xét thấy, các khoản chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền công lao động và tiền mất thu nhập của nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với thực tế, vì nguyên đơn bị thương tích gây căng chân phải phẫu thuật sắp xương và phải có thời gian bình phục để lành vết thương, thời gian này nguyên đơn không thể lao động được như trước khi bị tai nạn nên nguyên đơn yêu cầu tính từng khoản tiền chi phí là có căn cứ.

[6] Xét về lỗi: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản lấy lời khai những người làm chứng; thể hiện tại đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn lộ có mặt lộ rộng 07m, hai bên lề lộ thông thoáng, tầm nhìn không bị che khuất, đoạn đường có hệ thống đèn đường, đoạn đường có vạch kẻ đường loại vạch đơn, đứt nét màu vàng dùng để phân chia hai chiều ngược nhau. Sau khi bị Q chạy xe tông vào ông P gây tai nạn thì ông P nằm sát lề bên phải lộ giáp kênh thủy lợi, theo hướng thị trấn C về xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào biên bản lấy lời khai những người làm chứng, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào ngày 14/12/2022. Nhận thấy vụ việc xảy ra có phần lớn lỗi của nguyên đơn khi tham gia giao thông không tuân thủ theo luật giao thông. Theo lời khai của nguyên đơn trong hồ sơ vụ án thì nguyên đơn đi từ hướng A về A, đi từ phía lề trái chiều đi của mình; còn bị đơn chạy xe theo hướng thị trấn C về hướng A, theo chiều bên phải của bị đơn, trên đường đi đến ấp M thì thấy hai người đàn ông nói chuyện, sau đó thì có một người chạy qua đầu xe, người còn lại chạy theo nhưng đụng vào đầu xe của bị đơn làm xe bị ngã về lề bên trái; lời khai tại tòa thì bị đơn cũng khai thấy nguyên đơn đi giữa lộ, nguyên đơn thì cho rằng mình đứng sát mép lộ. Do sự việc xảy ra vào lúc 00 giờ 15 phút thời điểm này đã khuya mọi người đã đi ngủ nên không ai chứng kiến sự việc, theo biên bản khám nghiệm hiện trường cũng như sơ đồ hiện trường căn cứ vào vết cày của xe cách lề lộ là 2,6m, không phải sát lề lộ và trong mép lộ chỉ có vết máu không có vết tích của dấu hiệu của xe va chạm nên điểm va chạm là ở vị trí cách lề lộ 2,6m phía lề phải của bị đơn. Theo Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 có quy định “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”; tại Điều 32 Luật giao thông đường bộ cũng có quy định “Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường, trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường.....”. Từ cơ sở trên xác định nguyên nhân tai nạn xảy ra làm cho nguyên đơn bị tổn hại sức khỏe cũng có một phần lỗi của phía nguyên đơn do khi tham gia giao thông không tuân thủ theo quy định của luật giao thông; bị đơn có lỗi do thiếu quan sát và chạy tốc độ nhanh nên xác định lỗi hỗn hợp mỗi người phải chịu trách nhiệm 50% theo quy định tại khoản 4 Điều 585 thì “4. Khi bên bị thiệt hại có

lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra”.

Xét thấy, các khoản chi phí nguyên đơn yêu cầu là phù hợp nhưng do thiệt hại sức khỏe của nguyên đơn cũng có một phần lỗi của nguyên đơn nên bị đơn có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn số tiền tương đương phần lỗi của mình là 50% mức độ thiệt hại, cụ thể bị đơn có nghĩa vụ bồi thường 133.904.065 đồng x 50% = 66.952.033 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Hứa Văn Q phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền là 66.952.033 đồng.

[8] Đối với yêu cầu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới cùng bị đơn bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn ông P yêu cầu Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P toàn bộ chi phí tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh, tiền công lao động người nuôi bệnh, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần cho nguyên đơn với tổng số tiền là 84.735.665 đồng. Xét thấy, ông C là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát số 83.D1 – 126.88 – là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng khi ông Q lấy xe mô tô biển kiểm soát số 83.D1 – 126.88 để sử dụng rồi gây tai nạn cho ông P là do ông Q tự lấy sử dụng, ông C không hay biết nên ông C không có lỗi trong việc gây tai nạn giao thông cho ông P. Theo quy định khoản 5 Điều 12 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng Thẩm phán quy định “a) Nếu chủ sở hữu, người được chủ sở hữu giao chiếm hữu, sử dụng hợp pháp không có lỗi trong việc để nguồn nguy hiểm cao độ bị chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật thì người chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật phải bồi thường toàn bộ thiệt hại”. Ông P yêu cầu ông Trần Hoài C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông P toàn bộ chi phí: Tiền thuốc, tiền xe, tiền ngày công lao động người bệnh, tiền công lao động người nuôi bệnh cho nguyên đơn với tổng số tiền 133.904.065 đồng là không có cơ sở chấp nhận

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Ông P và ông C không phải chịu án phí sơ thẩm; ông Q phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 12, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 3 Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24,

khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc ông Hứa Văn Q có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn P tổng số tiền 66.952.033 đồng (sáu mươi sáu triệu chín trăm năm mươi hai nghìn không trăm ba mươi ba đồng). Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P về việc yêu cầu ông Hứa Văn Q và ông Trần Hoài C liên đới bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm là 133.904.065 đồng (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm lẻ bốn nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng). Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn P về việc yêu cầu ông Trần Hoài C bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

2. Về chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Ngô Văn P và ông Trần Hoài C không phải chịu án phí sơ thẩm. Ông Hứa Văn Q phải chịu án phí sơ thẩm 3.347.602 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm lẻ hai đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Ngô Văn P, bị đơn ông Hứa Văn Q được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoài C được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 9 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Hường

